TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN PHONG** TỈNH BẮC NINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **11**/2018/QĐST-HNGĐ	*Yên Phong, ngày 05 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 135/2017/TLST – HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2017, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Trương Thị M – sinh năm 1981;

Trú tại: Thôn Đại Chu – Long Châu – Yên Phong – Bắc Ninh.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Đức N, sinh năm 1978;

Trú tại: Thôn Đại Chu – Long Châu – Yên Phong – Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26/01/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội .

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trương Thị M và anh Nguyễn Đức N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về hôn nhân: Chị Trương Thị M và anh Nguyễn Đức N đều nhất trí thuận tình ly hôn.

+ Về nuôi con chung: Chị Trương Thị M và anh Nguyễn Đức N có 03 con chung là các cháu Nguyễn Ngọc A sinh ngày 20/11/2000, Nguyễn Đức Tr sinh ngày 06/4/2004 và Nguyễn Diệu A sinh ngày 17/09/2013. Khi đi ly hôn, hai bên thỏa thuận để anh Nguyễn Đức N trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc A đến khi trưởng thành và để chị Trương Thị M trực tiếp nuôi dưỡng các cháu Nguyễn Đức Tr

và cháu Nguyễn Diệu A đến khi các cháu đủ tuổi trưởng thành.

+ Về cấp dưỡng nuôi con: các bên không yêu cầu xem xét giải quyết.

+ Về tài sản chung, công nợ: các bên không yêu cầu xem xét giải quyết.

+ Về án phí: chị Trương Thị M phải chịu cả 150.000đ (Một trăm lăm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Khấu trừ 150.000đ án phí ly hôn vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) do chị M đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2012/03583 ngày 24/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Phong. Chị Trương Thị M được nhận lại số tiền là 150.000đ (Một trăm lăm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm .

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKS huyện Yên phong
- THA huyện Yên phong
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN